

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỂN 13

Phẩm 4: NHƯ LAI CHẴNG THỂ NGHĨ BÀN (Phần 7)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Sao gọi là bốn pháp Vô sở úy chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai, mà các Bồ-tát trụ tín phải nên sinh lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lia mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu?

Này Xá-lợi Tử! Pháp Vô sở úy của Như Lai có bốn thứ, do Như Lai có đầy đủ bốn Vô sở úy này, cho nên biết rõ thắng xứ, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển phạm luân vi diệu, ngoài ra các Sa-môn, Bà-la-môn khác đều không thể chuyển. Tất cả thế gian Trời, Người, Ma, Phạm không có pháp nào bằng với Như Lai.

Này Xá-lợi Tử! Bốn Vô sở úy là gì?

Một là, Nhất thiết trí vô úy. Nghĩa là Phật Như Lai đầy đủ trí thù thắng vô thượng, ở trong đại chúng nói như vậy: “Ta thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, pháp này chỉ có Phật mới tự chứng biết, ngoài ra các hàng trời, người, thế gian không có pháp nào bằng với pháp Phật nói. Như Lai nhờ pháp này cho nên thành Chánh đẳng giác.”

Sao gọi là Như Lai thành Chánh đẳng giác? Vì tất cả pháp bình đẳng, cho nên Phật Như Lai thành Chánh đẳng giác. Đối với các pháp không cao, không thấp, hoặc pháp dị sinh, hoặc pháp Thánh nhân, hoặc pháp chư Phật, hoặc pháp hữu học, hoặc pháp vô học, hoặc pháp Duyên giác, hoặc pháp Bồ-tát, hoặc pháp thế gian, hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp có tội, hoặc pháp không tội, hoặc pháp hữu lậu, hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi, đối với các pháp như vậy, Như Lai đều bình đẳng. Đây gọi là Như Lai hiện thành Chánh giác.

Trong đó, sao gọi là bình đẳng? Nghĩa là, Không bình đẳng, vì thấy được tự tánh; vô tướng bình đẳng, ấy là tướng tự tánh; vô nguyên bình đẳng, ấy là tam giới tự tánh; vô sinh bình đẳng, ấy là sinh tự tánh; vô tác bình đẳng, ấy là tác tự tánh; vô khởi bình đẳng, tức là khởi tự tánh; vô hàm tàng bình đẳng, tức là hàm tàng tự tánh; như đã nói bình đẳng, tức ba đời tự tánh; minh giải thoát bình đẳng, tức vô minh hữu ái tự tánh; Niết-bàn bình đẳng, tức các hành tự tánh.

Này Xá-lợi Tử! Vì các pháp bình đẳng như vậy, cho nên Như Lai hiện thành Chánh giác. Như Lai ở trong đại chúng được vô sở úy, đem pháp này chỉ dạy chúng hội, khiến các chúng hội được sinh hoan hỷ, vì thân được vui, cho nên tâm rất tin thuận, lại khiến chúng hội vui vẻ khoái thích. Như Lai đại Bi, tương ưng đầy đủ chân thật, tánh bình đẳng, tánh như thật, tánh không khác, tánh không chủng loại, tánh không sở quán, tánh vô sinh, tánh không lia, tánh không sở thủ. Tuy Như Lai đầy đủ pháp vô úy, nhưng thật không dính mắc vào một pháp nhỏ nào, cũng không phải không dính mắc. Pháp Vô sở úy của Như Lai không có đối gạt, bình đẳng như thật, pháp giới bình đẳng. Đối với các pháp bình đẳng này, bao gồm tất cả pháp giới, pháp như thật của Như Lai thênh thang vô ngại, thậm thâm vi diệu, khó hiểu khó biết. Như Lai khởi tâm đại Bi dùng pháp này bày các phương tiện, vì các chúng sinh, rộng tuyên nói pháp xuất ly của Thánh Tôn.

Pháp này có khả năng chấm dứt các khổ. Tất cả chúng sinh không sư phạm, vì đại nguyện lực, Như Lai làm sư phạm; người chưa thành Chánh giác, khiến thành Chánh giác; tất cả chúng sinh chạy theo các cảnh đoạn kiến, Như Lai dùng pháp vô úy khiến được thanh tịnh.

Này Xá-lợi Tử! Pháp Vô sở úy của Như Lai vô cùng vô tận, ngang bằng với hư không. Nếu ai biết cái cùng tận của hư không, thì biết được cái Cùng tận vô sở úy của Như Lai. Các Bồ-tát trụ tín nghe pháp này rồi, nên sinh lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu. Đây gọi là Vô úy thứ nhất của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Lưu tận vô úy thứ hai của Như Lai là Phật Như Lai đầy đủ trí thù thắng vô thượng, ở trong đại chúng nói như vậy: “Ta đã hết các lậu, được Vô sở úy. Tất cả thế gian trời, người không có pháp nào ngang bằng với pháp Phật nói.”

Sao gọi là Như Lai đã tận các lậu? Phật Như Lai đã hết dục lậu, tâm được giải thoát, đoạn diệt tất cả chủng tử tham lam. Như Lai đã hết hữu lậu, tâm được giải thoát, đoạn diệt tất cả chủng tử sân hận. Như Lai đã hết vô minh lậu, tâm được giải thoát, đoạn diệt tất cả chủng tử si mê. Như Lai đã hết kiến lậu, đoạn diệt hết tất cả chủng tử phiền não. Đây gọi là Như Lai đoạn tận các lậu. Nói như thế chỉ là dựa theo thế tục, chứ không phải Thắng nghĩa đế.

Thắng nghĩa đế là trí tuệ tối thượng của bậc Thánh, hoặc biết, hoặc đoạn, hoặc tu, hoặc chứng. Tuy vậy, nhưng không dính mắc vào một pháp nhỏ nào. Vì sao? Vì như đã nói, tận biết đúng như thật. Nếu các chúng sinh tu hạnh xuất ly, Như Lai đều biết như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai biết như thật nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới.

Sao gọi là năng tri? Vì Đức Phật biết rõ trong không, ngoài không, trong ngoài đều không, cho đến biết như thật về ý giới, pháp giới, ý thức giới.

Sao gọi là năng tri? Nghĩa là, Đức Phật biết rõ trong không, ngoài không, trong ngoài đều không.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai biết rõ như thật về địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới và hư không giới.

Sao gọi là năng tri? Như hư không, biết rõ cũng như vậy. Như Lai biết rõ Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới đều khởi từ phân biệt; biết hữu vi giới là tướng tạo tác; biết vô vi giới là tướng không tạo tác; biết tạp nhiễm giới là tướng khách trần phiền não; biết thanh tịnh giới là tướng tự tánh xán lạn; biết các hành giới là tướng vô minh tác ý không như lý; biết Niết-bàn giới là tướng trí sáng suốt tác ý như lý.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu nương vào các giới, an trụ các giới, tùy thuận các giới, kiến lập các giới, tác dụng các giới, ý thú các giới, tịch định các giới, trụ trước các giới, mỗi mỗi Như Lai đều biết như thật. Như Lai tùy theo đối tượng biết đó rồi vì nói pháp.

Này Xá-lợi Tử! Đây gọi là trí lực mỗi mỗi giới của Như Lai. Lực thù thắng như vậy không có biên tế. Nếu các Bồ-tát trụ tín đối với trí lực thù thắng của Như Lai, nghe rồi phát lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, biểu hiện thân tướng vui, tâm vui và sinh ý tưởng hy hữu.

Các Bồ-tát trụ tín nghe pháp vô úy biên tế của Như Lai rồi, sinh lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu. Đây là pháp vô uy thứ hai của Như Lai. Do Như Lai đầy đủ vô sở úy, cho nên tất cả trời, người, thế

gian không có pháp nào bằng pháp của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Ba là, Thuyết chướng đạo vô úy. Nghĩa là, chư Phật Như Lai đầy đủ trí thù thắng vô thượng, ở trong đại chúng nói lên như vậy: “Ta nói các pháp chướng đạo hay chướng Thánh đạo, cho đến tất cả trời, người, thế gian không có pháp nào bằng với pháp của Như Lai.”

Sao gọi là pháp chướng đạo? Có một pháp hay chướng Thánh đạo là tâm của các chúng sinh không thanh tịnh. Hai pháp hay chướng Thánh đạo là không biết tầm, không biết quý. Ba pháp hay chướng Thánh đạo là thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác. Bốn pháp hay chướng Thánh đạo, bốn pháp ấy đều làm cho chúng sinh đọa vào đường ác. Đó là tham dục sẽ đọa vào đường ác, sân nhuế sẽ đọa đường ác, ngu si sẽ đọa vào đường ác, sợ hãi sẽ đọa vào đường ác. Năm pháp hay chướng Thánh đạo là sát sinh, trộm cắp, tà nhiễm, nói dối, uống rượu. Sáu pháp hay chướng Thánh đạo là không tôn trọng Phật, không tôn trọng pháp, không tôn trọng Tăng, không tôn trọng giới học, không tôn trọng định học, không tôn trọng người tu hạnh đầu đà. Bảy pháp hay chướng Thánh đạo là mạn, quá mạn, mạn quá mạn, ngã mạn, tà mạn, tăng thượng mạn, ty mạn. Tám pháp hay chướng Thánh đạo là tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà cần, tà niệm, tà định. Chín pháp hay chướng Thánh đạo là đối với ngã thân làm việc không nghĩa lợi, sinh tâm tổn hại, đã làm, đang làm, sẽ làm; đối với cái gì ngã thích, làm việc không nghĩa lợi, sinh tâm tổn hại, đã làm, đang làm và sẽ làm; đối với cái gì ngã không thích, làm việc không nghĩa lợi, sinh tâm tổn hại, đã làm, đang làm và sẽ làm. Mười pháp hay chướng Thánh đạo là sát sinh, trộm cắp, tà nhiễm, nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói ác, tham sân, tà kiến.

Này Xá-lợi Tử! Các pháp như trên hay chướng Thánh đạo, cho đến tác ý không như lý, tương ưng sinh ra kết sử, pháp này vô vị, không nên quán, không nên làm. Do tham lam và điên đảo, cho nên không xuất ly, sinh khởi mọi ái kiến, chấp trước vào thân, miệng, ý nghiệp, ái trước càng tăng. Như Lai biết rõ các pháp chướng Thánh đạo, biết như thật rồi, vì các chúng sinh nói rõ pháp chướng đạo, khiến các chúng sinh tịch chỉ, cận chỉ, nói pháp trừ đoạn, chỉ dạy tất cả, khiến các chúng hội đều được hoan hỷ, thân được vui vẻ, tâm rất tín thuận, lại khiến chúng hội khoái thích. Như Lai đại Bi tương ưng chân thật đầy đủ, tánh bình đẳng, tánh như thật, tánh không khác, tánh không chủng loại, tánh không sở quán, tánh không sinh, tánh không lìa, tánh không chấp thủ. Tuy Như Lai đầy đủ pháp vô úy, nhưng lại không dính mắc một pháp nhỏ nào, cũng không phải không dính mắc. Pháp Vô sở úy của Như Lai không có đối gạt, vì bình đẳng như thật, pháp giới bình đẳng, pháp bình đẳng ấy bao trùm tất cả thế giới, thên thang vô ngại. Chánh pháp thậm thâm này chẳng thể nghĩ bàn, vô lượng vô số. Như Lai đầy đủ pháp đó rồi, tâm đại Bi thôi thúc vì các chúng sinh nói pháp đoạn trừ chướng đạo, khiến tất cả được tịch chỉ cận chỉ.

Này Xá-lợi Tử! Pháp Vô sở úy của Như Lai vô biên vô tận, bằng với hư không. Nếu ai biết cái cùng tận của hư không, thì biết được cái cùng tận vô úy của Như Lai. Các Bồ-tát trụ tín nghe pháp này rồi, sinh lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu. Đây là pháp vô úy thứ ba của Như Lai. Như Lai do đầy đủ vô úy cho nên tất cả trời, người, thế gian không có pháp nào bằng pháp của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Bốn là, Vô úy dứt trừ con đường khổ. Phật Như Lai đầy đủ trí thù thắng vô thượng, ở trong đại chúng nói như vậy: “Ta nói pháp xuất ly của bậc

Thánh, nó có khả năng dứt sạch đường khổ, cho đến tất cả trời, người, thế gian không có pháp nào bằng pháp Phật nói.”

Sao gọi là pháp xuất ly của bậc Thánh hay chấm dứt con đường khổ? Pháp ấy có một, là con đường xuất ly của bậc Thánh. Những gì là một? Là tâm của các chúng sinh đều thanh tịnh. Hai pháp xuất ly của bậc Thánh là Xa-ma-tha và Tỳ-bát-xá-na. Ba pháp xuất ly của bậc Thánh là Không, Vô tướng và Vô nguyện. Bốn pháp xuất ly của bậc Thánh là Thân niệm xứ, Thọ niệm xứ, Tâm niệm xứ và Pháp niệm xứ. Năm pháp xuất ly của bậc Thánh là Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Định căn và Tuệ căn. Sáu pháp xuất ly của bậc Thánh là niệm Phật, niệm pháp, niệm Tăng, niệm giới, niệm thí, niệm thiên. Bảy pháp xuất ly của bậc Thánh là Trạch pháp giác chi, Tinh tấn giác chi, Hỷ giác chi, Khinh an giác chi, Xả giác chi, Niệm giác chi, Định giác chi. Tám pháp xuất ly của bậc Thánh là Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định. Chín pháp hoan hỷ căn bản là con đường xuất ly của bậc Thánh là hoan hỷ, khoái thích, khinh an, vui vẻ, đảnh trì, tri kiến, như thật, tịch tĩnh, ly nhiễm. Mười pháp xuất ly của bậc Thánh là xa lìa sát sinh, xa lìa trộm cắp, xa lìa tà nhiễm, xa lìa nói dối, xa lìa nói thêu dệt, xa lìa nói hai lưỡi, xa lìa ác khẩu, xa lìa tham dục, xa lìa sân nhuế, đầy đủ chánh kiến.

Này Xá-lợi Tử! Như vậy là ta đã nói các pháp xuất ly của bậc Thánh. Pháp ấy có khả năng chấm dứt con đường khổ, cho đến các thiện pháp Bồ-đề phần, tương ứng giới uẩn, tương ứng định uẩn, tương ứng tuệ uẩn, tương ứng giải thoát uẩn, tương ứng giải thoát tri kiến uẩn, tương ứng bốn pháp Thánh đế. Các pháp này đều là con đường xuất ly của bậc Thánh.

Lại có con đường xuất ly của bậc Thánh, đó là sở hành chân chánh. Sở hành chân chánh này không có pháp nào có thể hành, cũng không phải không hành, không vào, không ra, không lấy, không bỏ. Vì sao? Vì nếu đã hành hoặc sẽ hành, cả hai đều lìa. Tất cả các pháp không hai cũng vậy. Điều này nên thấy biết như thật vì đó là con đường xuất ly của bậc Thánh Như Lai biết rõ con đường xuất ly của bậc Thánh rồi, đem triển khai thuyết giảng cho các chúng sinh, khiến các chúng hội đều sinh hoan hỷ. Do thân vui cho nên tâm rất tín thuận, lại khiến chúng hội vui vẻ thích thú. Đại Bi Như Lai tương ứng chân thật đầy đủ, là vì tánh bình đẳng, tánh như thật, tánh không khác, tánh không chủng loại, tánh không sở quán, tánh không sinh, tánh không lìa, tánh không sở thủ. Tuy Như Lai đầy đủ pháp vô úy như vậy, nhưng không dính mắc vào một pháp nhỏ nào, cũng không phải không dính mắc. Pháp Vô sở úy của Như Lai không có đối gạt, là vì bình đẳng như thật. Pháp giới bình đẳng, pháp bình đẳng ấy bao trùm tất cả thế giới, thân thang vô ngại. Chánh pháp thậm thâm này vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn. Như Lai đầy đủ pháp ấy rồi, với tâm đại Bi thôi thúc, vì các chúng sinh khai triển tuyên nói pháp xuất ly của bậc Thánh, khiến các chúng sinh đều giác ngộ, dứt sạch tận gốc khổ.

Này Xá-lợi Tử! Đây là pháp Vô sở úy thứ tư của Như Lai. Do Như Lai đầy đủ bốn Vô sở úy, cho nên biết rõ thắng xứ, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển phạm luân vi diệu. Các Sa-môn, Bà-la-môn khác không thể chuyển được; cho đến tất cả thế gian Trời, Người, Ma, Phạm không có pháp nào bằng với pháp của Như Lai.

Này Xá-lợi Tử! Bốn pháp Vô sở úy của Như Lai vô biên vô tận, bằng với hư không. Nếu ai biết cái cùng tận của hư không thì là biết được cái cùng tận vô úy của Như Lai. Các Bồ-tát trụ tín nghe được pháp vô úy chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai, sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, biểu hiện thân tướng vui, tâm vui và sinh ý tưởng hy hữu.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Tất cả các pháp đều bình đẳng
Trí Tự Nhiên Phật tùy biết rõ
Do vậy hiện chứng Phật Bồ-đề
Như Lai bình đẳng quán sát khắp
Thế gian tất cả pháp dị sinh
Cùng pháp chư Phật đều bình đẳng
Hữu học, Vô học các pháp môn
Và pháp Duyên giác cũng như vậy
Tất cả các pháp ở thế gian
Và pháp môn tối thắng xuất thế
Pháp thiện ác không động cũng vậy
Cùng đạo Niết-bàn đều bằng nhau
Kể cả pháp không, pháp không tướng
Pháp vô nguyện ấy cũng như vậy
Trong các pháp vô sinh vô tác
Như Lai bình đẳng đồng quán chiếu
Biết rõ pháp bình đẳng này rồi
Phật vì chúng sinh rộng tuyên nói
Giáo hóa chúng sinh về giải thoát
Vô úy đệ nhất của Mâu-ni
Ba pháp giải thoát ở thế gian
Nói môn giải thoát cho chúng sinh
Phật đại vô úy Nhân Trung Tôn
Đây là pháp vô úy thứ hai
Tuy biết chư Phật diễn chánh pháp
Cớ gì thân cận không giải thoát
Tâm không thanh tịnh, không tầm quý
Bởi các nghiệp này làm chướng ngại
Lại do ba nghiệp thân, miệng, ý
Không tuân giới pháp lại làm ác
Tham, sân, si, bố khởi bốn tội
Năm tội giết hại và trộm cắp
Tà nhiễm, vọng ngôn cùng uống rượu
Sáu không tôn trọng, bậy mạn sinh
Tám thứ tà pháp bùng nổi lên
Chín thứ não xú nhiều lỗi lầm
Sau khởi mười thứ nghiệp bất thiện
Nó làm chướng ngại đạo giải thoát
Tác ý quá lắm không biết rõ
Vì bị si ám nó che lấp
Chấp trước hư vọng và say mê
Siêng làm điên đảo biết rõ rồi*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Rồi lại thân cận với chánh pháp
Đây là pháp vô úy thứ ba
Pháp môn thanh tịnh, không hạn lượng
Vì gần chánh pháp chứng Bồ-đề
Chỉ trí của Phật biết tịch tĩnh
Biết rồi rộng thí pháp cam lồ
Phật rất khen ngợi Bồ-đề phần
Cho đến rất nhiều thiện pháp khác
Quen gần là pháp môn giải thoát
Phật, Đấng Thập Lực khéo tuyên nói
Siêng năng kiên cố lìa các nhiệm
Đối với thiện pháp đều tương ứng
Pháp này phi pháp tâm không chấp
Tịch tĩnh giải thoát lìa sợ hãi
Biết rõ như thật các thiện pháp
Như hư không thênh thang không ngại
Không chấp trước pháp cũng như vậy
Có thể xuất ly biển ba cõi
Trong biển ba cõi người mê đắm
Đấng Thập Lực Tôn nói nghiệp ấy
Phật khiến giải thoát tâm thương xót
Bốn pháp vô úy bằng hư không.*

Này Xá-lợi Tử! Ta đã nói bốn pháp Vô úy chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai. Các Bồ-tát trụ tín nghe pháp này rồi, nên sinh lòng tin thanh tịnh, vượt lên sự phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu.

Vô sinh tức là vô tận, ở trong cái rốt ráo tận không có cái để đối trị, đây gọi là tận. Như đã nói tận, cũng lại không có pháp tận có thể tận. Đó là vô vi. Vô vi tức là không diệt, không trụ. Nếu nói có sinh thì Như Lai không sinh, pháp tánh thường trụ, pháp giới thường trụ, các pháp cũng lại tùy theo trí sở hành. Nhưng sở hành đó đều không sở hành, cũng không phải không sở hành, cũng có thể được pháp vô lậu. Tuy lại như vậy, Như Lai an trụ tâm đại Bi cũng vì chúng sinh tuyên nói rộng rãi, đoạn trừ các pháp lậu. Như Lai ở trong đại chúng được sự không sợ sệt, rồi đem pháp này chỉ dạy chúng hội, khiến các chúng hội đều được hoan hỷ; do thân được hoan hỷ cho nên tâm rất tín thuận, lại khiến chúng hội vui vẻ khoái thích. Như Lai đại Bi tương ứng đầy đủ chân thật, là tánh bình đẳng, tánh như thật, tánh không sai khác, tánh không chủng loại, tánh không sở quán, tánh không sinh, tánh không lìa, tánh không sở thủ. Tuy Như Lai đầy đủ pháp vô úy như vậy, nhưng không dính mắc một pháp nhỏ nào, cũng không phải không dính mắc. Pháp vô úy của Như Lai không có hư dối, vì là bình đẳng như thật, pháp giới bình đẳng; pháp bình đẳng ấy bao trùm cả thế giới, thênh thang vô ngại. Chánh pháp thậm thâm này vô lượng, vô số chẳng thể nghĩ bàn. Như Lai đầy đủ pháp vô úy rồi, với tâm đại Bi thôi thúc, truyền đạt rộng rãi pháp này cho các chúng sinh.

Này Xá-lợi Tử! Pháp vô úy của Như Lai vô biên vô tận bằng với hư không. Nếu ai biết cái cùng tận của hư không thì là biết được cái cùng tận vô úy của Như Lai.

